

Số: 36 /TB-ĐHSPKTVL-SĐH

Vĩnh Long, ngày 03 tháng 12 năm 2020

**THÔNG TIN TUYỂN SINH  
ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC ĐỘT 1, NĂM 2021.**

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDDT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đột 1 năm 2021 như sau:

**1. Các chuyên ngành tuyển sinh**

**1. Kỹ thuật cơ khí: 8520103**

- 1.1 Kỹ thuật cơ khí ô tô;
- 1.2 Kỹ thuật giao thông;
- 1.3 Kỹ thuật cơ khí chế tạo máy;
- 1.4 Kỹ thuật cơ khí - Cơ điện tử;

**2. Kỹ thuật điện: 8520201**

**3. Công nghệ thông tin: 8480201**

**4. Công nghệ thực phẩm: 8540101**

- 4.1 Chế biến thực phẩm;
- 4.2 Kiểm nghiệm thực phẩm;
- 4.3 Quản lý chất lượng sản phẩm;
- 4.4 Khoa học thực phẩm.

**2. Thời gian đào tạo**

Thời gian đào tạo trình độ thạc sĩ là từ 1,5 năm đến 2 năm.

**3. Đối tượng và điều kiện dự thi**

Đối tượng dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ là công dân nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đáp ứng được điều kiện sau:

**3.1. Về văn bằng**

a) Đã tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ;

b) Đã tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ và đã học bổ sung kiến thức;

**3.2. Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.**

**3.3. Có đủ sức khoẻ để học tập. Đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học theo quy định tại Điểm e Khoản 1, Điều 9 của Quy chế này, thủ**

trưởng cơ sở đào tạo xem xét, quyết định cho dự thi tuyển sinh tuỳ tình trạng sức khoẻ và yêu cầu của ngành học.

**3.4. Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của trường Đại học Sư Phạm Kỹ Thuật Vĩnh Long.**

#### **4. Đối tượng ưu tiên và chính sách ưu tiên**

##### **4.1. Đối tượng ưu tiên**

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động;

e) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương;

f) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

##### **4.2. Mức ưu tiên**

a) Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên quy định tại Khoản 4.1 Điều này (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi mười điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) và cộng một điểm (thang điểm 10) cho môn Cơ bản.

b) Người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ được hưởng chế độ ưu tiên của một đối tượng.

#### **5. Các môn dự thi**

Thí sinh phải dự thi 03 môn: *Môn Ngoại ngữ, môn Cơ bản và môn Cơ sở* (thi viết), cụ thể:

➤ **Môn ngoại ngữ:** Tiếng Anh. Thời gian thi: 90 phút.

Thí sinh thuộc một trong các trường hợp sau được miễn thi môn ngoại ngữ:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam.

c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;

d) Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ được quy định tại Thông tư 15/2014 trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận.

- **Môn Cơ bản:** Theo quy định của ngành tuyển. Thời gian thi 180 phút
- **Môn Cơ sở:** Theo quy định của ngành tuyển. Thời gian thi 180 phút.

## 6. Hồ sơ đăng ký dự thi

Hồ sơ tuyển sinh do Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long phát hành, bao gồm:

a. **Phiếu đăng ký dự thi** (theo mẫu của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long), trong đó cần ghi rõ chuyên ngành, đối tượng dự thi, nghề nghiệp và nơi làm việc, cam kết thực hiện Quy chế sau khi trúng tuyển.

b. **Bản sao có công chứng các văn bằng và chứng chỉ sau:**

- Bằng tốt nghiệp đại học, bảng điểm đại học.

- Công nhận hoàn thành việc bổ sung kiến thức (BSKT) do Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long quy định có giá trị trong vòng 3 năm tính đến ngày nộp hồ sơ (nếu thuộc diện phải bổ sung kiến thức).

c. **Sơ yếu lý lịch:** Có xác nhận của thủ trưởng cơ quan hoặc chính quyền địa phương nơi thí sinh cư trú.

d. **Giấy chứng nhận đủ sức khỏe học tập:** Do bệnh viện đa khoa tuyển huyễn, thành phố trở lên cấp không quá 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.

e. **Các giấy tờ pháp lý về đối tượng ưu tiên (nếu có):** Được xác nhận của cấp có thẩm quyền (các giấy tờ ưu tiên phải trình bản gốc khi nộp hồ sơ dự thi và nạp lại bản photôcopy có công chứng).

f. **Nộp 02 phong bì có dán tem và ghi địa chỉ người nhận.**

g. **Nộp 04 ảnh màu mới chụp (cỡ 3x4):** Ghi rõ họ tên, chuyên ngành đăng ký dự thi phía sau ảnh.

Tất cả các giấy tờ trên được đựng trong túi hồ sơ có đề rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ ở phía ngoài.

## 7. Học phí và kinh phí đào tạo

Sau khi trúng tuyển, học viên thực hiện nghĩa vụ đóng học phí đào tạo theo quy định của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long (**600.000 đồng/1 tín chỉ**, khóa học khoảng 64 tín chỉ)

## 8. Học bổ sung kiến thức, ôn tập và thi tuyển

- Thí sinh phải hoàn thiện chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự thi theo quy định tại mục 3.

- Thời gian đăng ký học bổ sung kiến thức: Từ ngày phát hành hồ sơ đến ngày **15/3/2020**; thí sinh thuộc đối tượng bồi sung kiến thức đăng ký khi đến nộp hồ sơ. Lịch học cụ thể từng môn được thông báo tại Trung tâm Đào tạo Sau Đại học Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long.

- Thời gian ôn thi dự kiến: Từ 1/3/2021 đến 29/3/2021

Tuần 01 từ 01/3/2021 đến 08/3/2021 bồi sung kiến thức.

Tuần 02 từ 09/3/2021 đến 15/3/2021 ôn tập môn Cơ bản.

Tuần 03 từ 16/3/2021 đến 22/3/2021 ôn tập môn Cơ sở.

Tuần 04 từ 23/3/2021 đến 29/3/2021 ôn tập Ngoại ngữ.

- Thời gian thi tuyển dự kiến: **10, 11/4/2021**

- Địa điểm thi: tại **Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long**.

#### **9. Lệ phí:**

Lệ phí ôn thi 1.500.000 đồng/môn.

Bồi sung kiến thức 450.000 đồng/tín chỉ.

Lệ phí xét tuyển hồ sơ 100.000 đồng/hồ sơ.

Lệ phí dự thi tuyển sinh 1.000.000 đồng/thí sinh.

#### **10. Nhân hồ sơ**

Từ ngày ra Thông báo tuyển sinh đến hết ngày **28/2/2021**.

Địa điểm phát và nhận hồ sơ:

1. **Trung tâm Đào tạo Sau đại học và Bồi dưỡng chuyên môn** (Phòng 102 nhà A - Trường ĐHSPKT Vĩnh Long, số 73 Nguyễn Huệ, Phường 2, TP.Vĩnh Long, Tỉnh Vĩnh Long).

**Điện thoại:** 02703 862 511; **Email:** [trungtamdtsh.bdcv.vlute@gmail.com](mailto:trungtamdtsh.bdcv.vlute@gmail.com)

2. **Phòng đào tạo, phòng tuyển sinh tại các cơ sở liên kết thông báo.**

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long trân trọng thông báo để những người có đủ điều kiện dự thi biết, đăng ký và nộp hồ sơ đúng thời hạn.



*PGS.TS. Rào Hùng Phi*